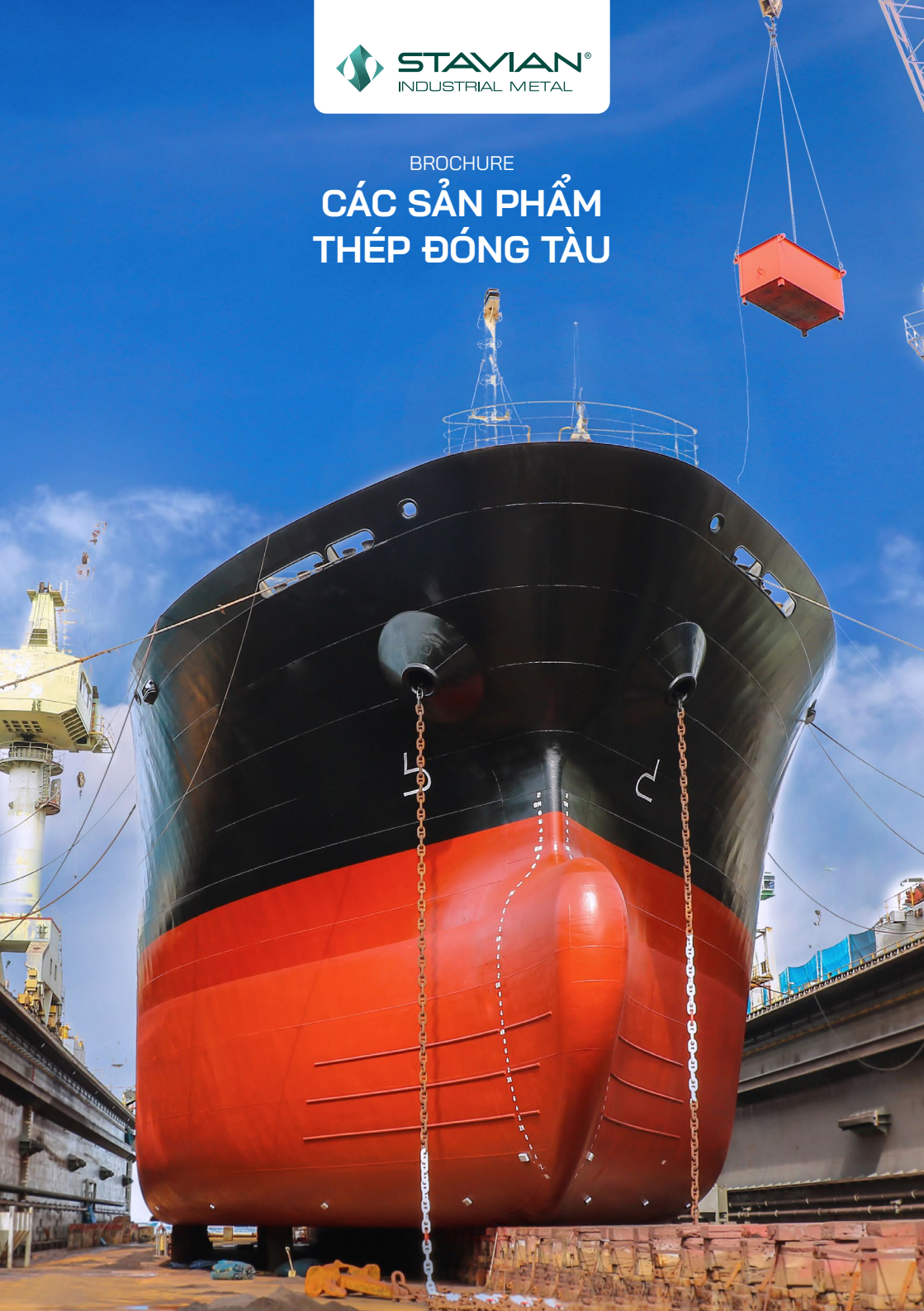
STAVIAN®
INDUSTRIAL METAL

BROCHURE

CÁC SẢN PHẨM THÉP ĐÓNG TÀU



MỤC LỤC

1. Giới thiệu về Stavian Industrial Metal
2. Năng lực cung ứng
3. Danh mục sản phẩm thép đóng tàu
4. Chi tiết sản phẩm
5. Chứng chỉ chất lượng
6. Thông tin liên hệ





1. GIỚI THIỆU VỀ STAVIAN INDUSTRIAL METAL

Stavian Industrial Metal – một thành viên của Stavian Group

Công ty Cổ phần Kim loại Công nghiệp Stavian (viết tắt tiếng Anh là "Stavian Industrial Metal") tự hào là một thành viên của Tập đoàn Stavian – Tập đoàn hàng đầu về hạ tầng với bốn trụ cột: công nghiệp, công nghệ, năng lượng và thương mại.

Stavian Group – Tập đoàn công nghiệp, công nghệ và thương mại đa quốc gia

Thành lập
2009

Doanh thu
~ 2,8 tỷ USD (Năm 2025)

Mạng lưới khách hàng
20.000+ Đối tác & Khách hàng

Thị trường
> 100 Quốc gia & Vùng lãnh thổ

Chi nhánh toàn cầu
30+ Chi nhánh toàn cầu
40+ Trung tâm logistics

10+ nhà máy sản xuất
5 Khu công nghiệp & Khu công nghệ số

Tầm nhìn

Stavian Industrial Metal đặt mục tiêu đến năm 2030 trở thành một trong 10 doanh nghiệp hàng đầu thế giới trong lĩnh vực gia công, đầu tư sản xuất và thương mại kim loại công nghiệp; đồng thời giữ vị thế Top 1 Đông Nam Á trong kinh doanh kim loại xanh và cung cấp dịch vụ tín chỉ carbon. Đây là định hướng chiến lược thể hiện khát vọng vươn tầm quốc tế, năng lực dẫn dắt xu hướng chuyển đổi xanh và cam kết kiến tạo chuỗi giá trị kim loại công nghiệp bền vững.

Sứ mệnh

Kiến tạo giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông, nhân sự công ty, cộng đồng xã hội và môi trường tự nhiên thông qua mô hình kinh doanh và vận hành phát triển bền vững.

Ngành nghề hoạt động

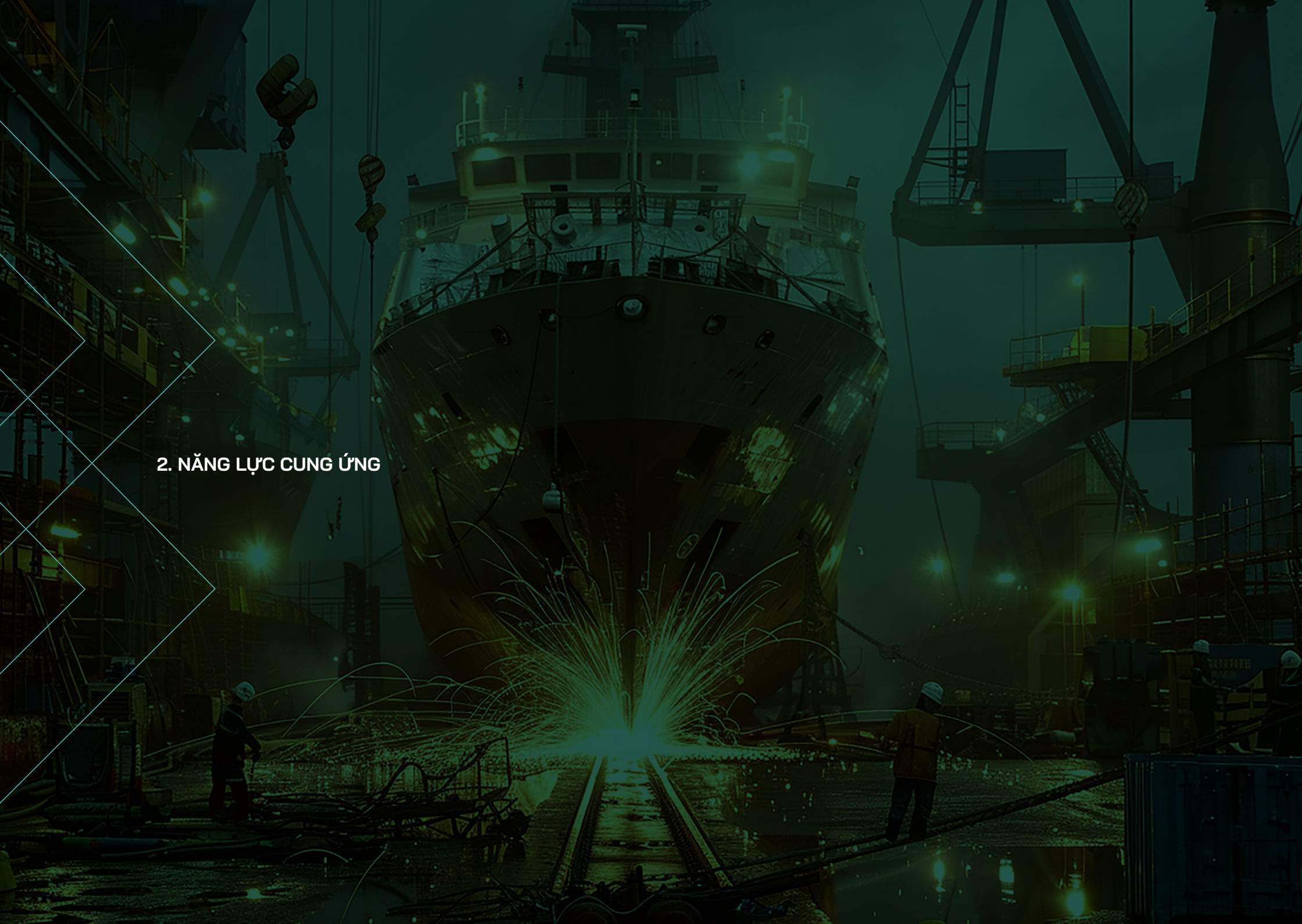
Stavian Industrial Metal phân phối đa dạng chủng loại sản phẩm kim loại công nghiệp, có xuất xứ rõ ràng và trữ lượng dồi dào, bao gồm 04 nhóm sản phẩm chính:


1. Thép


2. Nhôm


3. Đồng


4. Kẽm



2. NĂNG LỰC CUNG ỨNG

2. Năng lực cung ứng



NĂNG LỰC CUNG ỨNG

Kế thừa hệ sinh thái toàn cầu của Tập đoàn Stavian cùng mạng lưới văn phòng, kho bãi và vận hành trải rộng trong nước, Stavian Industrial Metal sở hữu năng lực cung ứng toàn diện các dòng vật liệu kim loại phục vụ ngành công nghiệp hàng hải và đóng tàu, đáp ứng hiệu quả nhu cầu từ đóng mới, sửa chữa đến đại tu tàu biển tại thị trường nội địa và quốc tế.

Với lợi thế mạng lưới đối tác, khách hàng tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ, Stavian Industrial Metal bảo đảm nguồn hàng dồi dào, ổn định và linh hoạt, sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng quy mô lớn, tiến độ gấp và yêu cầu kỹ thuật cao của các dự án đóng tàu, công trình hàng hải và chuỗi cung ứng công nghiệp phụ trợ. Các sản phẩm được cung ứng theo định hướng đáp ứng đồng thời tiêu chuẩn chất lượng trong nước và quốc tế, góp phần bảo đảm tính đồng bộ, an toàn và hiệu quả vận hành cho từng dự án.

Năng lực này được hỗ trợ bởi hệ thống logistics trọn gói, chuyên nghiệp và hiệu quả, bao gồm vận chuyển, lưu kho, điều phối và giao nhận đa phương thức, giúp tối ưu chi phí, rút ngắn thời gian giao hàng và bảo đảm tiến độ cho các dự án hàng hải có yêu cầu cao về thời gian và tính liên tục của chuỗi cung ứng. Hệ thống logistics của Stavian Industrial Metal hiện được củng cố bởi:

Đại lý toàn cầu

200+

Chi nhánh nội địa

06

Kho bãi toàn quốc

26+

Xe tải & xe container

2,500+

Chuyến/ tháng

10,000+



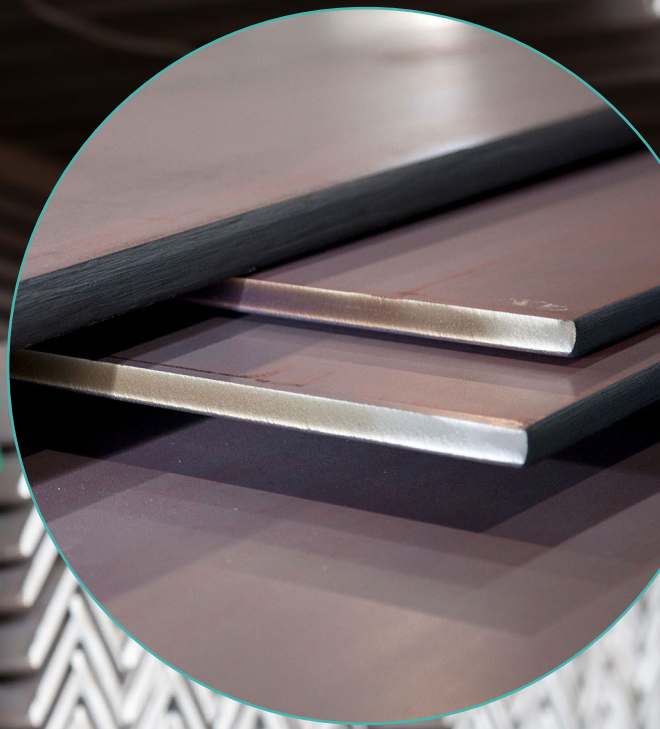
3. DANH MỤC SẢN PHẨM THÉP ĐÓNG TÀU

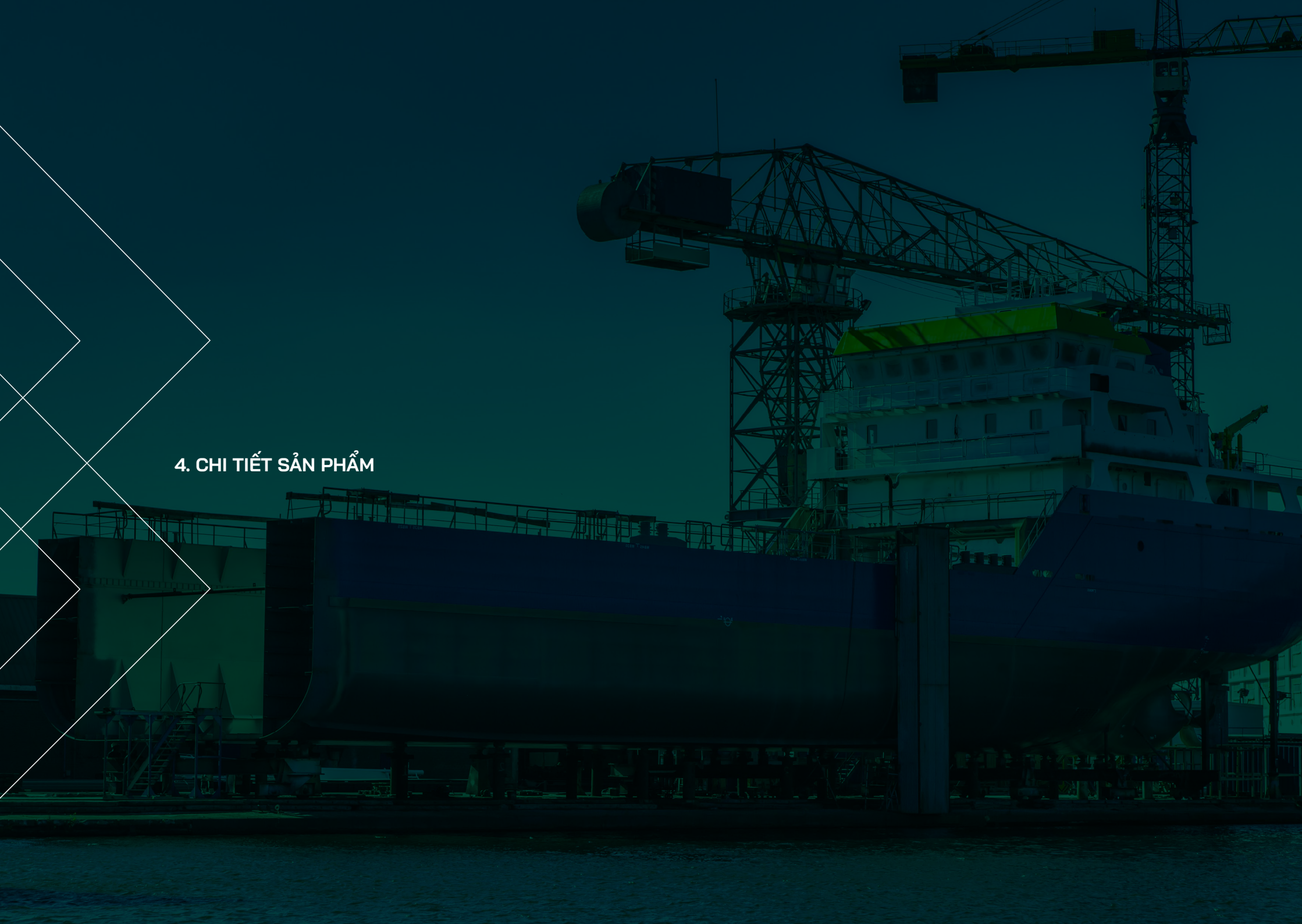
3. Danh mục sản phẩm thép đóng tàu

3.1. Thép tấm đóng tàu

3.2. Thép hình đóng tàu

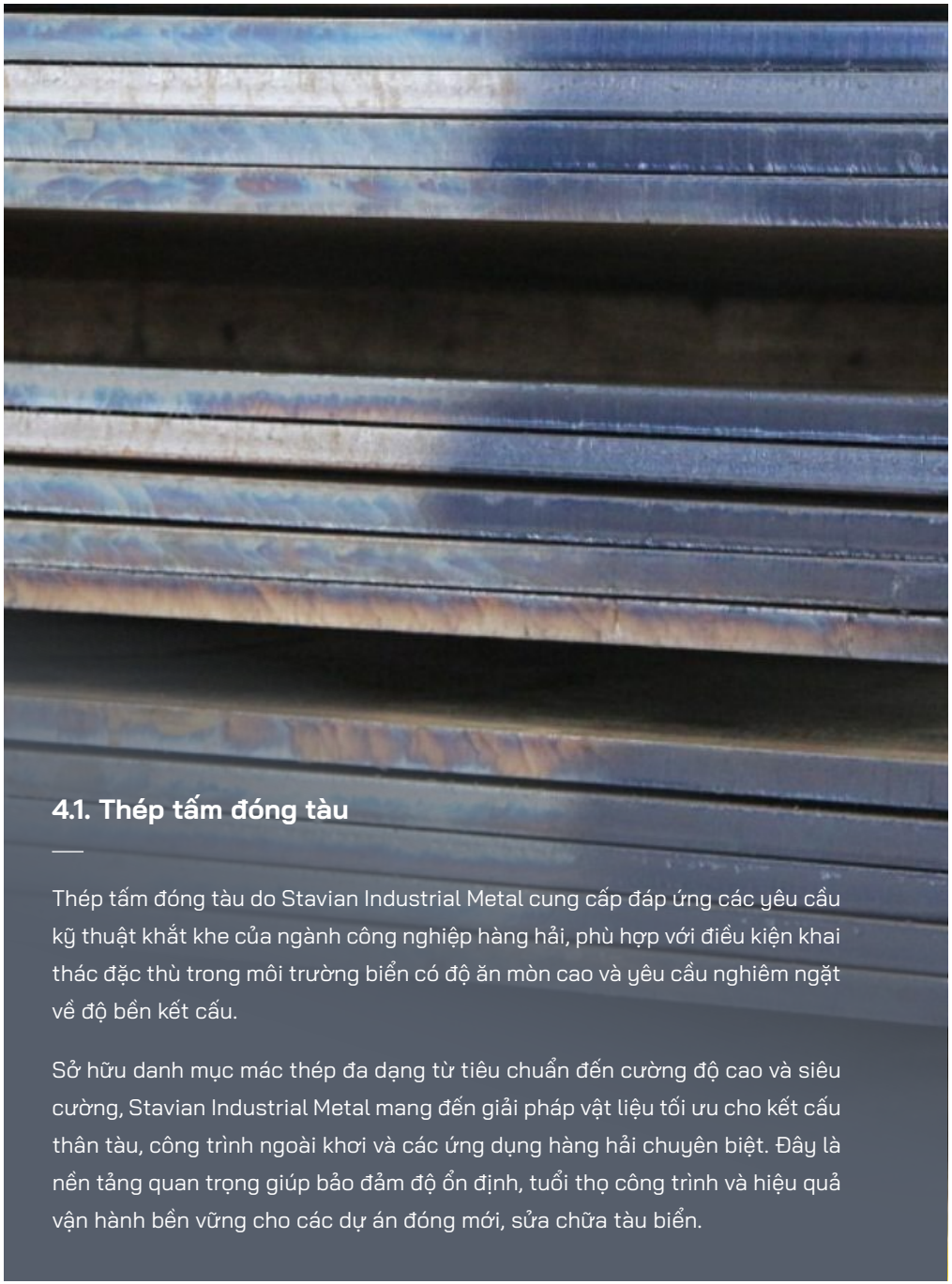
- **Thép mỏ**
- **Thép góc lệch cạnh**
- **Thép góc đều cạnh**





4. CHI TIẾT SẢN PHẨM

4. Chi tiết sản phẩm



4.1. Thép tấm đóng tàu

Thép tấm đóng tàu do Stavian Industrial Metal cung cấp đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật khắt khe của ngành công nghiệp hàng hải, phù hợp với điều kiện khai thác đặc thù trong môi trường biển có độ ăn mòn cao và yêu cầu nghiêm ngặt về độ bền kết cấu.

Sở hữu danh mục mác thép đa dạng từ tiêu chuẩn đến cường độ cao và siêu cường, Stavian Industrial Metal mang đến giải pháp vật liệu tối ưu cho kết cấu thân tàu, công trình ngoài khơi và các ứng dụng hàng hải chuyên biệt. Đây là nền tảng quan trọng giúp bảo đảm độ ổn định, tuổi thọ công trình và hiệu quả vận hành bền vững cho các dự án đóng mới, sửa chữa tàu biển.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Xuất xứ	Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Trung Đông, Châu Phi
Ứng dụng	Thân tàu & Boong tàu: Sử dụng thép tấm khổ lớn để tối ưu hóa trọng lượng và sức bền.
	Vách ngăn & Hầm hàng: Chia khoang, chịu lực, chịu tải và giữ an toàn cho kết cấu
	Giàn khoan & Công trình biển: Các cấu trúc chân đế yêu cầu thép cường độ cao AH/DH/EH để chịu sóng gió.
Đặc tính kỹ thuật	Thép tấm đóng tàu của Stavian Industrial Metal đáp ứng linh hoạt các yêu cầu kỹ thuật đa dạng của từng dự án, phù hợp với nhiều điều kiện vận hành và hạng mục khác nhau. Sản phẩm tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn đăng kiểm quốc tế, đảm bảo chất lượng và độ tin cậy cho mọi dự án.
Tiêu chuẩn đăng kiểm	VR, CCS, ABS, NK, BV, LR, RINA, DNV, KR, RS

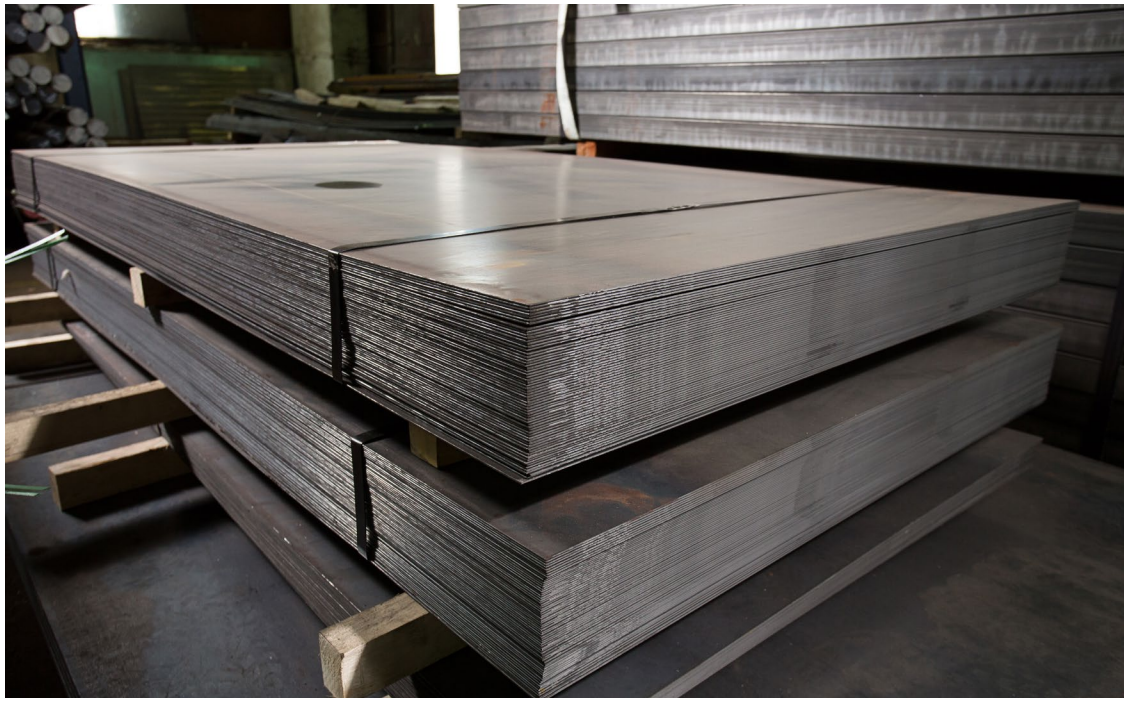
QUY CÁCH SẢN PHẨM:

Quy cách chung của thép tấm đóng tàu

Đặc tính	Chi tiết thông số thông dụng	Lợi ích cho khách hàng
Mác thép (Grade)	A, B, D, E & AH32 – FH40	Đáp ứng từ tàu vỏ nhỏ đến siêu tàu vận tải.
Độ dày phổ biến (Thickness)	5mm – 50mm	Linh hoạt cho cả mặt boong và đáy tàu trọng tải lớn.
Khổ rộng (Width)	Lên đến 3000mm	Giảm số lượng mối hàn, tăng độ bền kết cấu.
Chiều dài (Length)	Lên đến 12000mm	Tối ưu hóa quy trình gia công cho các phân đoạn lớn.

Quy cách sản phẩm Thép tấm cắt từ cuộn:

Mác	Kích thước	Điều kiện giao hàng	Chú thích
A, B, D, AH32, AH36, DH32, DH36	3.0 mm~25mm x 900 mm~2050mm x 2000mm~16000mm	AR (As Rolled): Cán nóng nguyên trạng CR (Controlled Rolled): Cán kiểm soát NORMALIZED: Thường hóa nhiệt luyện	**Có thể cung cấp phun bi làm sạch bề mặt & sơn lót nếu cần**

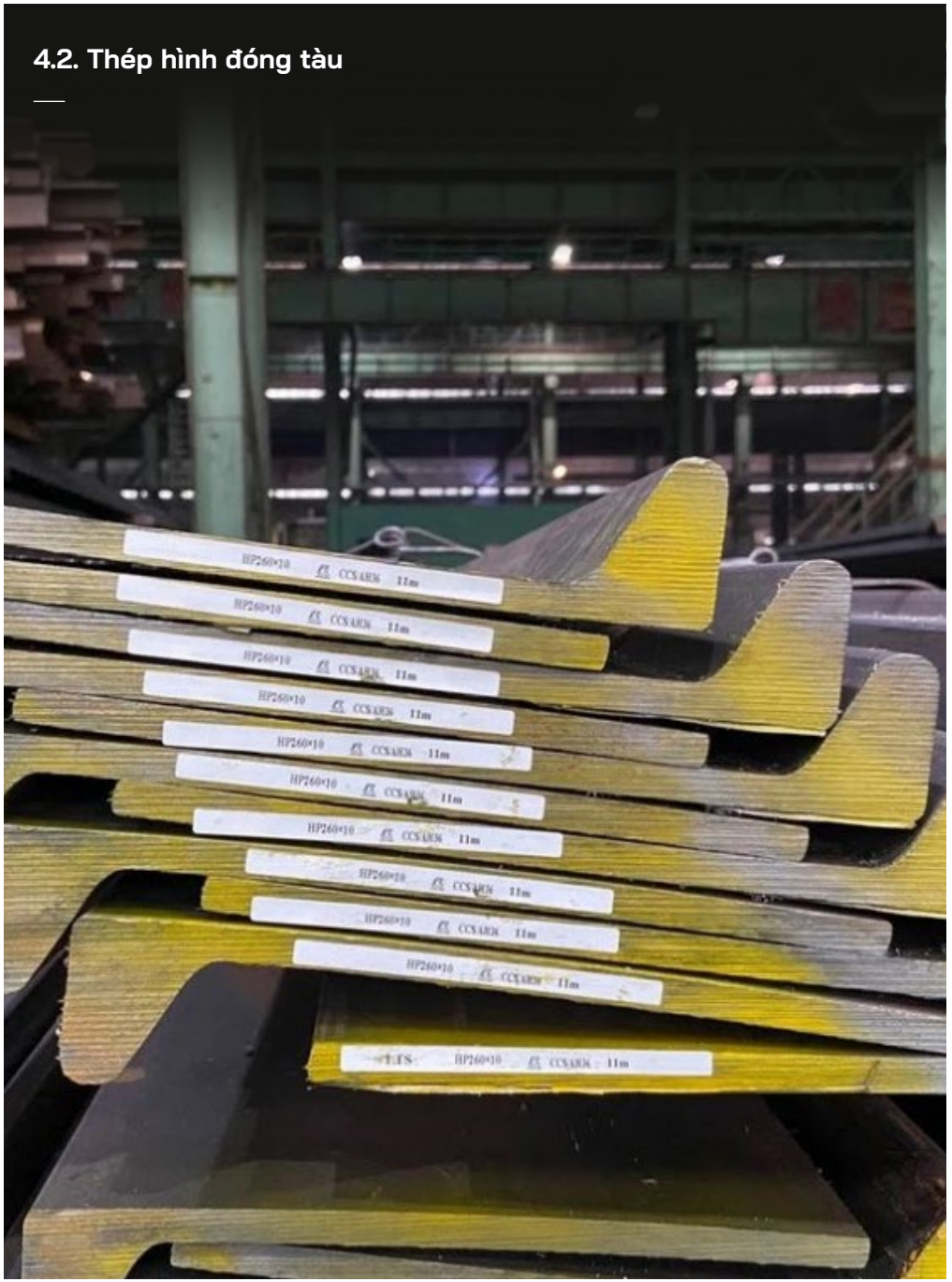


Quy cách sản phẩm Thép tấm đúc

Mác	Kích thước	Điều kiện giao hàng
AH420, AH460, AH500, AH550, AH620, AH690, DH420, DH460, DH500, DH550, DH620, DH690, EH420, EH460, EH500, EH550, EH620, EH690, FH420, FH460, FH500, FH550	6mm~350mm x 900mm~4800mm x 3000mm~25000mm	**TMCP (Thermo-Mechanical Control Process): Quy trình cán kiểm soát nhiệt cơ/ Tempered: Ram nhiệt / tôi ram nhiệt luyện**

4. Chi tiết sản phẩm

4.2. Thép hình đóng tàu



4.2.1. Thép mỏ

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Xuất xứ	Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Trung Đông, Châu Phi
Ứng dụng	Sử dụng làm xương sườn gia cường (Stiffeners) cho vỏ tàu, vách ngăn và các tấm sàn boong
Đặc tính kỹ thuật	• Thiết kế bo tròn đặc trưng giúp tăng mô-men quán tính, mang lại khả năng chống uốn vượt trội so với thép góc thông thường có cùng trọng lượng. • Bề mặt nhẵn, không có góc chết giúp dễ dàng sơn phủ chống ăn mòn và vệ sinh.
Tiêu chuẩn đăng kiểm	CCS, ABS, NK, BV, LR, RINA, DNV, KR, RS, VR

Quy cách sản phẩm:

Ký hiệu (HP)	Chiều cao (b) (mm)	Độ dày thân (t) (mm)	Chiều rộng cánh (c) (mm)	Trọng lượng (kg/m)
HP 120 x 6	120	6	17	7.32
HP 140 x 7	140	7	19	9.75
HP 160 x 8	160	8	22	12.72
HP 180 x 9	180	9	25	16.22
HP 200 x 10	200	10	28	20.14
HP 240 x 12	240	12	34	29.27
HP 300 x 12	300	12	43	36.60

4. Chi tiết sản phẩm



4.2.2. Thép góc lệch cạnh

Thép góc lệch cạnh (thép V lệch) có tiết diện chữ L với hai cạnh không bằng nhau, phù hợp cho các kết cấu không đối xứng và các hạng mục yêu cầu thông số kỹ thuật riêng biệt trong ngành đóng tàu và công nghiệp hàng hải.

Stavian Industrial Metal cung cấp thép góc lệch cạnh kèm đầy đủ chứng chỉ đăng kiểm theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, đáp ứng yêu cầu chất lượng cho các dự án công nghiệp và hàng hải.

Quy cách sản phẩm

STT	Chủng loại
1	L150x90x9x12m
2	L150x90x12x6m
3	L150x90x12x12m

4. Chi tiết sản phẩm

4.2.3. Thép góc đều cạnh

Thép góc đều cạnh do Stavian Industrial Metal cung cấp sở hữu nguồn hàng ổn định, chất lượng đáng tin cậy và được kiểm soát chặt chẽ về dung sai hình học, bảo đảm độ chính xác cao trong gia công.

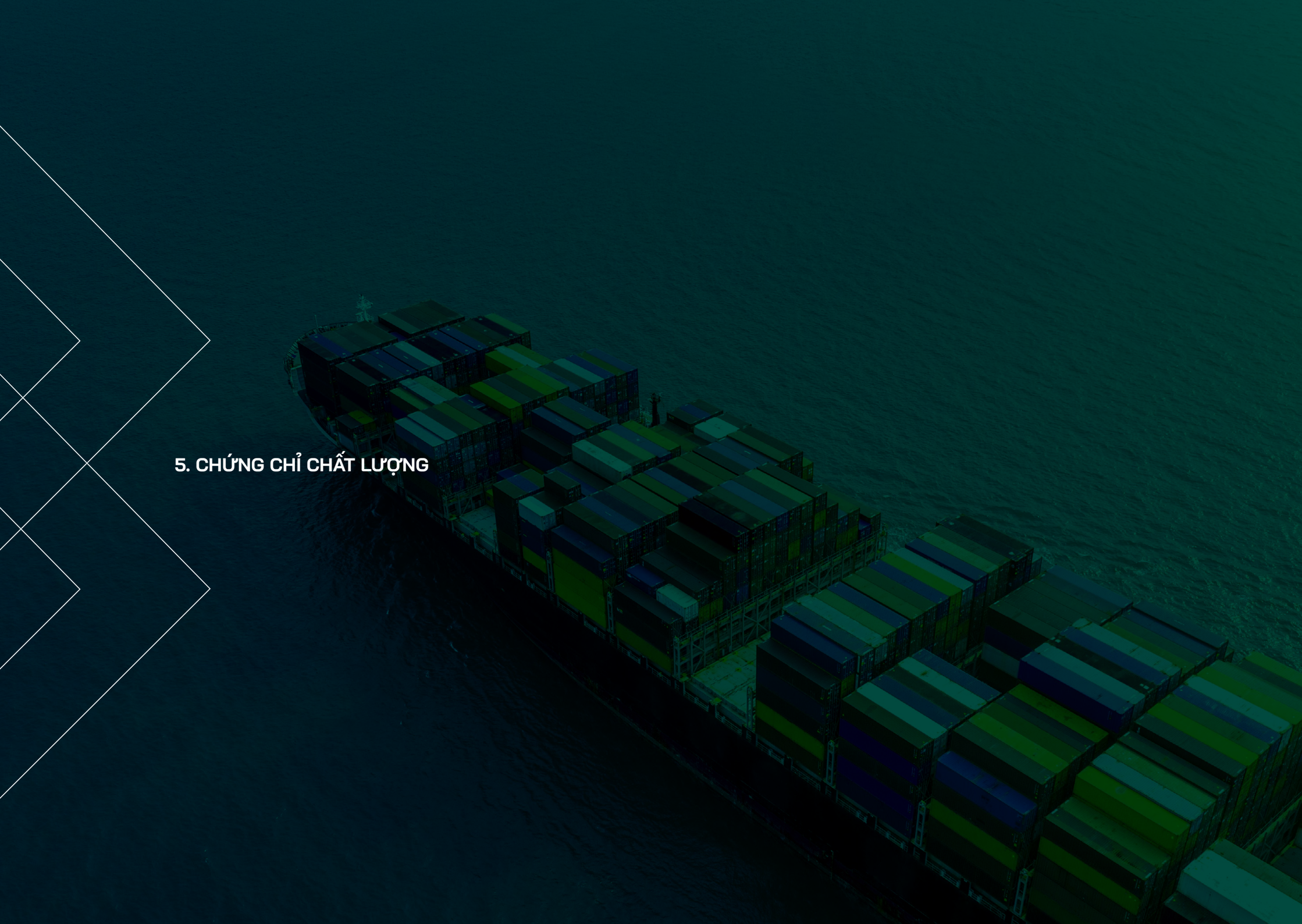
Nhờ đó, sản phẩm đáp ứng hiệu quả yêu cầu cắt, lắp ráp và hàn tại nhà máy, góp phần tối ưu tiến độ sản xuất, nâng cao chất lượng kết cấu và bảo đảm tính đồng bộ cho các hạng mục trong ngành đóng tàu và công nghiệp hàng hải.

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Xuất xứ	Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Trung Đông, Châu Phi
Ứng dụng	• Chế tạo khung giá đỡ, bệ máy, hệ thống cầu thang, tay vịn và các kết cấu kỹ thuật trong hầm máy. • Tính đa năng cao, dễ dàng thi công và thay thế, giảm thời gian hoàn thiện dự án
Đặc tính kỹ thuật	• Tiết diện hình L, hai cạnh vuông góc có chiều rộng bằng nhau • Kết cấu đối xứng giúp thép góc chịu tải trọng cao, chịu lực kéo, lực nén và độ cứng vững tốt. • Sản phẩm cán nóng, không bị biến dạng, bền vững trước các tác động của môi trường
Tiêu chuẩn đăng kiểm	CCS, ABS, NK, BV, LR, RINA, DNV, KR, RS, VR

Quy cách sản phẩm

STT	Chủng loại
1	L50x5x6m
2	L50x5x12m
3	L63x5x6m
4	L63x6x6m
5	L63x6x12m
6	L75x6x6m
7	L75x6x12m
8	L75x8x6m
9	L75x8x10m
10	L75x8x11m
11	L75x8x12m
12	L80x8x6m
13	L80x8x12m
14	L90x7x12m
15	L90x8x12m
16	L100x8x11m
17	L100x8x12m
18	L100x10x6m

STT	Chủng loại
19	L100x10x8m
20	L100x10x12m
21	L120x8x10m
22	L120x8x12m
23	L120x10x11m
24	L120x10x12m
25	L120x12x10m
26	L120x12x12m
27	L130x9x8m
28	L130x9x10m
29	L130x9x12m
30	L130x10x12m
31	L130x12x11m
32	L130x12x12m
33	L150x12x10m
34	L150x12x12m
35	L150x15x10m
36	L150x15x11m
37	L150x15x12m



5. CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG



Chứng chỉ chất lượng

Stavian Industrial Metal cam kết cung cấp các sản phẩm thép đóng tàu đáp ứng nghiêm ngặt các yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy chuẩn đăng kiểm trong ngành công nghiệp hàng hải và đóng tàu. Đây là nền tảng quan trọng để bảo đảm tính an toàn, độ bền kết cấu và hiệu quả khai thác đối với các dự án đóng mới, sửa chữa tàu biển và công trình ngoài khơi.

Các sản phẩm do Stavian Industrial Metal cung ứng có khả năng đáp ứng chứng nhận của nhiều tổ chức đăng kiểm uy tín trong nước và quốc tế như VR, ABS, DNV, LR, BV, NK, KR, CCS và RINA. Mỗi lô hàng đều được kiểm soát chặt chẽ về nguồn gốc, quy cách và chất lượng, đi kèm đầy đủ hồ sơ CO/CQ và các chứng từ kỹ thuật liên quan; đồng thời được kiểm tra, xác nhận theo yêu cầu tại nhà máy sản xuất trước khi bàn giao. Quy trình này giúp khách hàng bảo đảm tính minh bạch, đồng bộ và độ tin cậy xuyên suốt trong toàn bộ chuỗi cung ứng vật tư cho ngành đóng tàu.

5. Chứng chỉ chất lượng

Không chỉ dừng ở năng lực đáp ứng tiêu chuẩn, Stavian Industrial Metal còn từng bước khẳng định vị thế trên thị trường thông qua hợp tác với các doanh nghiệp cơ khí chế tạo và đóng tàu uy tín như Việt Hải, An Đồng, Đại Dũng... Thực tiễn triển khai cùng các đối tác trong ngành là minh chứng rõ nét cho năng lực cung ứng, khả năng phối hợp kỹ thuật và mức độ đáp ứng yêu cầu đặc thù của lĩnh vực hàng hải.

Trên nền tảng đó, Stavian Industrial Metal tiếp tục mở rộng năng lực cung ứng theo các chuẩn mực quốc tế, hướng tới trở thành đối tác tin cậy của các dự án đóng tàu và công trình hàng hải quy mô lớn tại Việt Nam, khu vực và toàn cầu.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

TÊN KINH DOANH

STAVIAN INDUSTRIAL METAL.,JSC

TRỤ SỞ CHÍNH

Số 508 Trường Chinh, Phường Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam.

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Tầng 06, Tòa nhà Thành Đạt số 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

CHI NHÁNH MIỀN NAM

Tầng 12A, Vincom Center Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

CONTACT

Điện thoại:	+84 24 7100 1868
Hotline:	+84 97 5271 499
Email:	info@stavianmetal.com
Website:	www.stavianmetal.com




STAVIAN®
INDUSTRIAL METAL



QUÉT MÃ ĐỂ
TRUY CẬP WEBSITE



QUÉT MÃ ĐỂ TẢI XUỐNG
HỒ SƠ NĂNG LỰC



QUÉT MÃ ĐỂ TẢI XUỐNG
BROCHURE THÉP ĐÓNG TÀU